

ĐƠN VỊ ĐIỂM TRONG THỐNG KÊ

TS. Nguyễn Trần Quế

Hiện nay, trên các phương tiện thông tin đại chúng và sách báo, tạp chí thường gặp thuật ngữ "điểm". Ví dụ, phiên giao dịch thứ 519 ngày 15/4/2003, chỉ số VN-Index đạt 148,69 điểm, giảm 0,33 điểm, tức giảm 0,22%. Các trị trường chứng khoán trên thế giới cũng đưa tin hàng ngày chỉ số tăng giảm vừa theo đơn vị điểm vừa theo đơn vị %. Nhiều lĩnh vực khác trong kinh tế, như chỉ số năng lực

cạnh tranh quốc gia, chỉ số về tham nhũng, chỉ số về tính minh bạch, chỉ số cơ sở hạ tầng, chỉ số nguồn nhân lực, chỉ số thể lực,... cũng được tính theo đơn vị điểm. Trong thống kê thể dục thể thao, đơn vị điểm cũng rất phổ biến làm căn cứ để sắp hạng kết quả cuộc đua.

Vì sao lại có đơn vị điểm, thực chất của nó là gì? ý nghĩa tác dụng ra sao, nó

có ưu nhược gì? Có nhiều vấn đề đặt ra xung quanh đơn vị điểm trong thống kê. Ở đây chúng tôi sẽ đề cập tới vài khía cạnh.

Thống kê nghiên cứu mật lượng trong mối liên hệ mật thiết với mật chất của các hiện tượng được nghiên cứu. Mật lượng được thể hiện qua số đo, số đo có nhiều loại, trong đó có 2 loại cơ bản là số đo tuyệt đối và số đo tương đối thời gian (còn gọi là số đo tương đối phát triển) có đơn vị đo bao giờ cũng chỉ là đơn vị lần, hoặc % hoặc ‰.

Số đo tương đối thời gian là số đo quan trọng nhất và phổ biến nhất trong thống kê, phản ánh sự tăng giảm theo thời gian về chỉ tiêu cơ sở được nghiên cứu. Chỉ tiêu cơ sở làm căn cứ để tính toán số đo tương đối là chỉ tiêu tuyệt đối và được phản ánh bằng số đo tuyệt đối. Năm 2002 kinh tế Việt Nam tăng trưởng 7,04%, nó được tính trên cơ sở chỉ tiêu tuyệt đối là GDP, số đo tuyệt đối là tỷ VNĐ hoặc tỷ USD, năm 2002 là 32,97 tỷ USD, so sánh với GDP năm 2001 là 30,8 tỷ USD. Vấn đề phát sinh phức tạp là bản thân các số đo tương đối cũng có tăng giảm, và hiện tượng tăng giảm đó cần phải phản ánh bằng tăng giảm tuyệt đối (tăng giảm theo hiệu số, phép trừ) và tăng giảm tương đối (tăng giảm theo tỷ số, phép chia). Và để giúp cho việc nhận thức được dễ dàng, rõ ràng, tránh nhầm lẫn đơn vị điểm được lựa chọn sử dụng.

Ví dụ, năm 2001, kinh tế Việt Nam tăng trưởng 6,72%. Như vậy xét về tốc độ tăng trưởng năm 2002, tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam tăng (theo nghĩa tăng thêm, lượng tuyệt đối là $7,04 - 6,72 = 0,32$ (đơn vị là %) và tỷ lệ tăng là $0,32/6,72 = 4,7\%$ (cũng là đơn vị %). Chỉ tiêu cơ sở để tính toán (chỉ tiêu tuyệt đối, số đo tuyệt

đối) có đơn vị %, lượng tăng tuyệt đối (tính theo phép trừ) cũng có đơn vị %, và chỉ tiêu biến động tương đối (tính theo phép chia) cũng có đơn vị %. Khi đó, đơn vị điểm sẽ là giải pháp để tuyệt đối hoá chỉ tiêu tương đối. Nó là số đo hiện vật quy ước của chỉ tiêu tuyệt đối quy ước được chuyển đổi từ chỉ tiêu tương đối phù hợp tăng trưởng 1% được quy ước là 1 điểm. Khi đó chúng ta có thể diễn đạt, kinh tế Việt Nam năm 2002 tăng trưởng 7,04%, tăng 0,32 điểm và tăng 4,7%.

Quay lại thị trường chứng khoán Việt Nam, phiên giao dịch thứ 159, chỉ số VN-Index đạt 148,69 điểm, ta hiểu là so với kỳ gốc cơ bản, đạt 148,69% (lấy kỳ gốc cơ bản là 100%); giảm 0,33 điểm, tức là phiên giao dịch thứ 150, chỉ số VN-Index đạt 148,36 điểm (lấy $148,69 - 0,33$), chỉ số VN-Index giảm 0,22% ($0,33$ chia cho $148,36$). Như vậy giảm theo điểm là giảm theo hiệu số (giảm tuyệt đối), giảm theo % là giảm theo tỷ lệ, phép chia (giảm tương đối). VN-Index là chỉ tiêu tương đối (tính theo %) được chuyển dịch sang chỉ tiêu tuyệt đối (tính theo điểm) để từ đó làm cơ sở tính các chỉ tiêu phân tích: mức tăng tuyệt đối và tỷ lệ biến động (tăng giảm) v.v.,...

Nhược điểm của đơn vị điểm là người đọc dễ hiểu sâu hiện tượng nghiên cứu, cần phải biết đơn vị điểm quy ước từ cái gì. Trên thị trường chứng khoán Việt Nam, giá cổ phiếu gốc là 100 nghìn đồng, quy ra 100%, như vậy 10% (tương ứng là 1 điểm) tương ứng 1 nghìn đồng. Giá bình quân cổ phiếu ở phiên giao dịch thứ 150 là 148,36 nghìn đồng. Trên thế giới, 1 điểm có khi là 0,25 đô la Mỹ, có khi là 100 Yên Nhật. Nếu không biết cái gốc quy ước của điểm, ta không nắm chắc ý nghĩa của nó ■